

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔ LƯƠNG
TỈNH NGHỆ AN
Số: 219/2020/QĐST-HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập- Tự Do- Hạnh Phúc
Đô Lương, ngày 24 tháng 11 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 213/2020/TLST/HNGĐ ngày 10 tháng 11 năm 2020 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Phan Thị L Chi, sinh năm 1998

Địa chỉ: Xóm 01, xã Quang Sơn, huyện Đô Lương, Nghệ An.

- Bị đơn: Anh Lê Văn K, sinh năm 1997

Địa chỉ: Xóm 01, xã Quang Sơn, huyện Đô Lương, Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55,81,82,83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Phan Thị L Chi và anh Lê Văn K.

[2] Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Phan Thị L Chi và anh Lê Văn K thống nhất có hai người con chung (Sinh đôi) tên là Lê Văn H và Lê Văn C, cùng sinh ngày 09/01/2016. Thoả thuận giao hai người con chung là cháu Lê Văn H và cháu Lê Văn C cho chị Phan Thị L Chi trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con chung trưởng thành, đủ 18 tuổi. Anh Lê Văn K có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Phan Thị L Chi số tiền 3.000.000 đồng/tháng kể từ tháng 12/2020. (Mỗi cháu 1.500.000 đồng/tháng).

- Hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

- Anh Lê Văn K có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

[3] Về tài sản chung và nợ : Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về án phí Tòa án: Chị Phan Thị L Chi thỏa thuận nộp 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí ly hôn, 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí cấp dưỡng nuôi con; nhưng khấu trừ vào số tiền 300.000 (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005806 ngày 10 tháng 11 năm 2020 do Chi cục thi hành án dân sự huyện Đô Lương phát hành.

[5]. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

"Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật(Đối với các trường hợp cơ quan thi hành án chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (Đối với khoản tiền phải trả cho người thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015"

[6]. Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6; 7; 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân.
- UBND xã Quang Sơn
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phan Văn Nguyễn